

Số: 15/2022/QĐDS - ST

Ngày 30 tháng 9 năm 2022

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

\* Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ánh Dương – Thẩm phán.

\* Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Nam - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên .

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên họp: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST-VDS ngày 10 tháng 5 năm 2022 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 08/2022/QĐST-VDS ngày 14/9/2022.

***1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Ông Vũ Đắc K, sinh năm 1939 (Có mặt)

Cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh B.

***2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh B.

\* Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ghi ngày 27/4/2022 và những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên họp sơ thẩm ông Vũ Đắc K trình bày:

Ông và chị Nguyễn Thị T kết hôn với nhau ngày 13/7/2008 và đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T. Trong quá trình sinh sống giữa 02 vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị T không có trách nhiệm và không quan tâm đến ông. Đến ngày 08/3/2012 dương lịch thì vợ ông là chị Nguyễn Thị T bỏ nhà đi đến nay. Từ đó đến nay gia đình ông và gia đình chị T không ai nhận được tin tức gì của chị T. Chị T cũng không liên lạc hoặc viết thư gì nữa. Nay ông Vũ Đắc K yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

Tại biên bản xác minh ngày 11/5/2022 Trưởng thôn T, xã H, huyện T cho biết: Chị Nguyễn Thị T trước đây có kết hôn và chung sống với ông Vũ Đắc K tại thôn T, xã H. Chị T đã đi khỏi địa phương từ năm 2012 đến nay không trở về địa phương. Chị T không có tin tức gì và cũng không liên lạc với gia đình. Hiện nay chị T ở đâu thì không nắm được.

Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị T trên phương tiện thông tin đại chúng. Đã hết thời hạn thông báo 4 tháng nhưng không nhận được tin tức gì của chị Nguyễn Thị T.

Tại phiên họp hôm nay ông Vũ Đắc K giữ nguyên yêu cầu đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích. Ngoài ra ông Khôi không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Vũ Đắc K tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

### **NHẬN ĐỊNH**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả trưng luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên nhận định:

Nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị T được xác định: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh B. Chị Nguyễn Thị T bỏ nhà đi từ ngày 08/3/2012 dương lịch. Từ đó đến nay chị Nguyễn Thị T không có liên lạc với gia đình và địa phương. Ông Vũ Đắc K và gia đình đã tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị T trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng vẫn không có tin tức về chị Nguyễn Thị T. Nay ông Vũ Đắc K có đơn đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích. Nên chấp nhận đơn yêu cầu của ông Vũ Đắc K và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích theo quy định tại Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ: Áp dụng: Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 361; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Đắc K.

2. Tuyên bố chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh B.

Mất tích kể từ ngày 30/9/2022.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Đắc K là người cao tuổi nên được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS Tân Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Ánh Dương**